

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC PHÂN CẤP THEO QUY ĐỊNH  
TẠI NGHỊ ĐỊNH SỐ 84/2024/NĐ-CP NGÀY 10 THÁNG 7 NĂM 2024 CỦA CHÍNH PHỦ  
THUỘC THẨM QUYỀN TIẾP NHẬN CỦA SỞ LAO ĐỘNG – THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố)*

**A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH**

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
<b>I. Lĩnh vực Huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động</b>						
1.	Cấp mới Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động hạng B (các tổ chức huấn luyện do các Bộ, ngành, cơ quan trung ương, các tập đoàn, tổng công ty nhà nước thuộc Bộ, ngành, cơ quan trung ương quyết định thành lập), hạng C; Giấy chứng nhận doanh nghiệp đủ điều kiện tự huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động hạng B (các tổ chức tự huấn luyện do các Bộ, ngành, cơ quan trung ương, các tập đoàn, tổng	25 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (địa chỉ 159 Pasteur, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3)	20.500.000 đồng/lần	<ul style="list-style-type: none"><li>- Luật an toàn, vệ sinh lao động ngày 25 tháng 6 năm 2015;</li><li>- Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật an toàn, vệ sinh lao động về hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động, huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động và quan trắc môi trường lao động;</li><li>- Nghị định 140/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.</li><li>- Nghị định số 84/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ về thí điểm phân cấp quản lý nhà nước một số lĩnh vực</li></ul>	<b>1. Điều chỉnh cơ quan thực hiện TTHC:</b> <ul style="list-style-type: none"><li>- Cơ quan tiếp nhận: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.</li><li>- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.</li></ul> <b>2. Đối tượng thực hiện TTHC:</b> <ul style="list-style-type: none"><li>- Tổ chức cung cấp dịch vụ huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động hạng C có trụ sở chính trên địa bàn Thành phố</li></ul>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	công ty nhà nước thuộc Bộ, ngành, cơ quan trung ương quyết định thành lập), hạng C.				cho chính quyền Thành phố Hồ Chí Minh. - Thông tư số 110/2017/TT-BTC ngày 20 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Biểu mức thu phí thẩm định điều kiện kinh doanh trong hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động; huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động ban hành kèm theo Thông tư số 245/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện kinh doanh trong hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động; huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động.	(trừ các tổ chức huấn luyện do các bộ, ngành, cơ quan trung ương, các tập đoàn, tổng công ty nhà nước thuộc bộ, ngành, cơ quan trung ương quyết định thành lập) thực hiện chức năng huấn luyện Hạng C cho các đối tượng tham dự khóa huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động được quy định tại khoản 5 Điều 1 Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ.
2.	Gia hạn, sửa đổi, bổ sung, cấp lại, cấp đổi Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động hạng B (tổ chức huấn luyện do các Bộ, ngành, cơ quan trung ương, các tập đoàn, tổng công ty nhà nước thuộc Bộ, ngành, cơ quan trung ương quyết định thành lập), hạng C; Giấy chứng nhận doanh nghiệp đủ điều kiện tự huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động hạng B (các tổ chức tự huấn luyện do các Bộ, ngành, cơ quan trung ương, các tập đoàn, tổng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đối với trường hợp gia hạn, sửa đổi, bổ sung phạm vi Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động: 25 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</li> <li>- Đối với trường hợp cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động huấn luyện an toàn, vệ sinh lao</li> </ul>	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (địa chỉ 159 Pasteur, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đối với, cấp gia hạn giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động: 20.500.000 đồng/lần.</li> <li>- Đối với cấp lại khi bổ sung lĩnh vực hoạt động giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động: 6.500.000 đồng/lần.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quyết định số 1380/QĐ-LĐTBXH ngày 09 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc công bố các thủ tục hành chính được sửa đổi, thay thế, bãi bỏ về lĩnh vực an toàn, vệ sinh lao động thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức có nhu cầu tự huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động hạng C có trụ sở</li> </ul>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	công ty nhà nước thuộc Bộ, ngành, cơ quan trung ương quyết định thành lập), hạng C.	động trong trường hợp bị hỏng, mất, cấp đổi tên: 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.				chính trên địa bàn Thành phố (trừ các tổ chức huấn luyện do các bộ, ngành, cơ quan trung ương, các tập đoàn, tổng công ty nhà nước thuộc bộ, ngành, cơ quan trung ương quyết định thành lập) thực hiện chức năng huấn luyện Hạng C cho các đối tượng tham dự khóa huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động được quy định tại khoản 5 Điều 1 Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ.
<b>II. Lĩnh vực Giáo dục nghề nghiệp</b>						

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
3.	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với trường cao đẳng	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (địa chỉ 159 Pasteur, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3)	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Giáo dục nghề nghiệp ngày 27 tháng 11 năm 2014;</li> <li>- Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2016 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp.</li> <li>- Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.</li> <li>- Nghị định số 15/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 02 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Giáo dục nghề nghiệp.</li> <li>- Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các Nghị định quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp.</li> <li>- Nghị định số 84/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ về thí điểm phân cấp quản lý nhà nước một số lĩnh vực</li> </ul>	<p><b>1. Điều chỉnh cơ quan thực hiện TTHC:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cơ quan tiếp nhận: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.</li> <li>- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.</li> </ul>
4.	Cấp giấy chứng nhận đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với trường cao đẳng	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (địa chỉ 159 Pasteur, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3)	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 15/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 02 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Giáo dục nghề nghiệp.</li> <li>- Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các Nghị định quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp.</li> <li>- Nghị định số 84/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ về thí điểm phân cấp quản lý nhà nước một số lĩnh vực</li> </ul>	<p><b>2. Đối tượng thực hiện TTHC:</b> Trường cao đẳng thuộc phạm vi quản lý của Thành phố.</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					cho chính quyền Thành phố Hồ Chí Minh. - Quyết định số 445/QĐ-LĐTBXH ngày 30 tháng 5 năm 2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính được bãi bỏ về lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.	

## B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
<b>Lĩnh vực Việc làm</b>						
1.	Báo cáo giải trình nhu cầu, thay đổi nhu cầu sử dụng lao động nước ngoài	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (địa chỉ 159 Pasteur, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3)	Không	- Bộ luật Lao động năm 2019. - Nghị định số 152/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam và tuyển dụng, quản lý người lao động Việt Nam làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam. - Nghị định số 70/2023/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2023 của	<b>1. Đối tượng thực hiện TTHC:</b> Phụ lục đính kèm. <b>2. Điều chỉnh cơ quan thực hiện TTHC đối với các đối tượng thực hiện thuộc Nhóm (1) Phụ lục đính kèm:</b>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					<p>Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 152/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam và tuyển dụng, quản lý người lao động Việt Nam làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam.</p> <p>- Nghị định số 84/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ về thí điểm phân cấp quản lý nhà nước một số lĩnh vực cho chính quyền Thành phố Hồ Chí Minh.</p> <p>- Quyết định số 1560/QĐ-LĐTBXH ngày 17 tháng 10 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 70/2023/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 152/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam và tuyển dụng, quản lý người lao động Việt Nam làm việc cho tổ</p>	<p>- Cơ quan tiếp nhận: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.</p> <p>- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam.	
2.	Cấp giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (địa chỉ 159 Pasteur, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đối với các đối tượng thực hiện thuộc Nhóm (1) theo Phụ lục đính kèm: Không.</li> <li>- Đối với các đối tượng thực hiện thuộc Nhóm (2) theo Phụ lục đính kèm: 600.000 đồng/01 giấy phép.</li> <li>- Trường hợp nộp hồ sơ thông qua dịch vụ công trực tuyến: Thu phí 0 đồng.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bộ luật Lao động năm 2019.</li> <li>- Nghị định số 152/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam và tuyển dụng, quản lý người lao động Việt Nam làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam.</li> <li>- Nghị định số 70/2023/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 152/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam và tuyển dụng, quản lý người lao động Việt Nam làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam.</li> </ul>	<p><b>1. Đối tượng thực hiện TTHC:</b> Phụ lục đính kèm.</p> <p><b>2. Điều chỉnh cơ quan thực hiện TTHC đối với các đối tượng thực hiện thuộc Nhóm (1) Phụ lục đính kèm:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cơ quan tiếp nhận: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.</li> <li>- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.</li> </ul>
3.	Cấp lại giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam	- 03 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với các đối tượng thực hiện thuộc Nhóm (1) theo	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (địa chỉ 159 Pasteur, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đối với các đối tượng thực hiện thuộc Nhóm (1) theo Phụ lục đính kèm: Không.</li> <li>- Đối với các đối tượng thực hiện thuộc Nhóm (2)</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 84/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ về thí điểm phân cấp quản lý nhà nước một số lĩnh vực</li> </ul>	

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		Phụ lục đính kèm - 02 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với các đối tượng thực hiện thuộc Nhóm (2) theo Phụ lục đính kèm.		theo Phụ lục đính kèm: 450.000 đồng/01 giấy phép. - Đối với thực hiện thủ tục hành chính áp dụng dịch vụ công trực tuyến: Thu phí 0 đồng.	cho chính quyền Thành phố Hồ Chí Minh. - Quyết định số 1560/QĐ-LĐTĐ ngày 17 tháng 10 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 70/2023/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 152/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam và tuyển dụng, quản lý người lao động Việt Nam làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam. - Nghị quyết số 09/2022/NQ-HĐND ngày 08 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân Thành phố về ban hành mức thu lệ phí cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh. - Nghị quyết số 07/2024/NQ-HĐND ngày 19 tháng 5 năm 2024 của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định mức thu lệ phí trong thực hiện thủ tục hành chính áp dụng dịch	
4.	Gia hạn giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam	- 05 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với các đối tượng thực hiện thuộc Nhóm (1) theo Phụ lục đính kèm - 03 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với các đối tượng thực hiện thuộc Nhóm (2) theo Phụ lục đính kèm.	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (địa chỉ 159 Pasteur, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3)	- Đối với các đối tượng thực hiện thuộc Nhóm (1) theo Phụ lục đính kèm: Không. - Đối với các đối tượng thực hiện thuộc Nhóm (2) theo Phụ lục đính kèm: 450.000 đồng/01 giấy phép. - Đối với thực hiện thủ tục hành chính áp dụng dịch vụ công trực tuyến: Thu phí 0 đồng.	- Nghị quyết số 09/2022/NQ-HĐND ngày 08 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân Thành phố về ban hành mức thu lệ phí cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh. - Nghị quyết số 07/2024/NQ-HĐND ngày 19 tháng 5 năm 2024 của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định mức thu lệ phí trong thực hiện thủ tục hành chính áp dụng dịch	



TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					vụ công trực tuyến trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.	
5.	Xác nhận người lao động nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động	<p>- 05 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với các đối tượng thực hiện thuộc Nhóm (1) theo Phụ lục đính kèm</p> <p>- 03 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với các đối tượng thực hiện thuộc Nhóm (2) theo Phụ lục đính kèm.</p>	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (địa chỉ 159 Pasteur, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3)	Không	<p>- Bộ luật Lao động năm 2019.</p> <p>- Nghị định số 152/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam và tuyển dụng, quản lý người lao động Việt Nam làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam.</p> <p>- Nghị định số 70/2023/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 152/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam và tuyển dụng, quản lý người lao động Việt Nam làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam.</p> <p>- Nghị định số 84/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ về thí điểm phân cấp quản lý nhà nước một số lĩnh vực</p>	<p><b>1. Đối tượng thực hiện TTHC:</b> Phụ lục đính kèm.</p> <p><b>2. Điều chỉnh cơ quan thực hiện TTHC đối với các đối tượng thực hiện thuộc Nhóm (1) Phụ lục đính kèm:</b></p> <p>- Cơ quan tiếp nhận: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.</p> <p>- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					<p>cho chính quyền Thành phố Hồ Chí Minh.</p> <p>- Quyết định số 1560/QĐ-LĐTĐ ngày 17 tháng 10 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 70/2023/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 152/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam và tuyển dụng, quản lý người lao động Việt Nam làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam.</p>	

**PHỤ LỤC**  
**ĐỐI TƯỢNG THỰC HIỆN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC VIỆC LÀM**

STT	Tên thủ tục hành chính	Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính
1	Báo cáo giải trình nhu cầu, thay đổi nhu cầu sử dụng lao động nước ngoài	<p><b>(1) Nhóm đối tượng thực hiện theo nội dung được thí điểm phân cấp tại khoản 1 Điều 10 Nghị định số 84/2024/NĐ-CP:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức quốc tế, văn phòng của dự án nước ngoài tại Việt Nam; cơ quan, tổ chức do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, bộ, ngành cho phép thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật;</li> <li>- Văn phòng đại diện, chi nhánh của doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ cho phép thành lập,</li> <li>- Cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ cho phép thành lập;</li> <li>- Tổ chức sự nghiệp, cơ sở giáo dục do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ cho phép thành lập;</li> </ul> <p><i>Một số trường hợp người lao động nước ngoài không phải thực hiện báo cáo giải trình nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài hoặc báo cáo giải trình thay đổi nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài:</i></p> <p><b>Khoản 3, 4 và 5 Điều 154 của Bộ luật Lao động</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Là Trưởng văn phòng đại diện, dự án hoặc chịu trách nhiệm chính về hoạt động của tổ chức quốc tế, tổ chức phi chính phủ nước ngoài tại Việt Nam.</li> <li>- Vào Việt Nam với thời hạn dưới 03 tháng để thực hiện chào bán dịch vụ.</li> <li>- Vào Việt Nam với thời hạn dưới 03 tháng để xử lý sự cố, tình huống kỹ thuật, công nghệ phức tạp nảy sinh làm ảnh hưởng hoặc có nguy cơ ảnh hưởng tới sản xuất, kinh doanh mà các chuyên gia Việt Nam và các chuyên gia nước ngoài hiện đang ở Việt Nam không xử lý được.</li> <li>- Là luật sư nước ngoài đã được cấp Giấy phép hành nghề luật sư tại Việt Nam theo quy định của Luật Luật sư.</li> <li>- Người nước ngoài kết hôn với người Việt Nam và sinh sống trên lãnh thổ Việt Nam.</li> </ul>

		<p><b>Khoản 1, 2, 8, 9, 10, 11, 12 và 13 Điều 7 Nghị định 152/2020/NĐ-CP</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Là chủ sở hữu hoặc thành viên góp vốn của công ty trách nhiệm hữu hạn có giá trị góp vốn từ 3 tỷ đồng trở lên.</li> <li>- Là Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc thành viên Hội đồng quản trị của công ty cổ phần có giá trị góp vốn từ 3 tỷ đồng trở lên.</li> <li>- Vào Việt Nam làm việc tại vị trí nhà quản lý, giám đốc điều hành, chuyên gia hoặc lao động kỹ thuật có thời gian làm việc dưới 30 ngày và không quá 03 lần trong 01 năm.</li> <li>- Vào Việt Nam thực hiện thỏa thuận quốc tế mà cơ quan, tổ chức ở Trung ương, cấp tỉnh ký kết theo quy định của pháp luật.</li> <li>- Học sinh, sinh viên đang học tập tại các trường, cơ sở đào tạo ở nước ngoài có thỏa thuận thực tập trong các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp tại Việt Nam; học viên thực tập, tập sự trên tàu biển Việt Nam.</li> <li>- Thân nhân thành viên cơ quan đại diện nước ngoài tại Việt Nam quy định tại điểm 1 khoản 1 Điều 2 Nghị định này.</li> <li>- Có hộ chiếu công vụ vào làm việc cho cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội.</li> <li>- Người chịu trách nhiệm thành lập hiện diện thương mại.</li> </ul> <p><b>(2) Nhóm đối tượng thực hiện thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Doanh nghiệp hoạt động theo Luật doanh nghiệp, Luật đầu tư hoặc theo điều ước quốc tế mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên.</li> <li>- Doanh nghiệp hoạt động theo Luật Doanh nghiệp, Luật Đầu tư hoặc điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên có trụ sở chính tại một tỉnh, thành phố nhưng có văn phòng đại diện hoặc chi nhánh tại tỉnh, thành phố khác;</li> <li>- Nhà thầu tham dự thầu, thực hiện hợp đồng.</li> <li>- Văn phòng đại diện, chi nhánh của doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện thành lập.</li> <li>- Văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng hợp tác kinh doanh hoặc của nhà thầu nước ngoài được đăng ký hoạt động theo quy định của pháp luật;</li> <li>- Tổ chức hành nghề luật sư tại Việt Nam theo quy định của pháp luật;</li> </ul>
--	--	--

		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã thành lập và hoạt động theo Luật hợp tác xã;</li> <li>- Hộ kinh doanh, cá nhân được phép hoạt động kinh doanh theo quy định của pháp luật.</li> <li>- Cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện thành lập.</li> <li>- Làm việc cho người sử dụng lao động tại nhiều địa điểm trong cùng một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương</li> <li>- Tổ chức phi chính phủ nước ngoài được cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam cấp giấy đăng ký theo quy định của pháp luật Việt Nam.</li> <li>- Tổ chức sự nghiệp, cơ sở giáo dục do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện thành lập.</li> </ul> <p><i>Một số trường hợp người lao động nước ngoài không phải thực hiện báo cáo giải trình nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài hoặc báo cáo giải trình thay đổi nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài:</i></p> <p><b><i>Khoản 3, 4 và 5 Điều 154 của Bộ luật Lao động</i></b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Là Trưởng văn phòng đại diện, dự án hoặc chịu trách nhiệm chính về hoạt động của tổ chức quốc tế, tổ chức phi chính phủ nước ngoài tại Việt Nam.</li> <li>- Vào Việt Nam với thời hạn dưới 03 tháng để thực hiện chào bán dịch vụ.</li> <li>- Vào Việt Nam với thời hạn dưới 03 tháng để xử lý sự cố, tình huống kỹ thuật, công nghệ phức tạp nảy sinh làm ảnh hưởng hoặc có nguy cơ ảnh hưởng tới sản xuất, kinh doanh mà các chuyên gia Việt Nam và các chuyên gia nước ngoài hiện đang ở Việt Nam không xử lý được.</li> <li>- Là luật sư nước ngoài đã được cấp Giấy phép hành nghề luật sư tại Việt Nam theo quy định của Luật Luật sư.</li> <li>- Người nước ngoài kết hôn với người Việt Nam và sinh sống trên lãnh thổ Việt Nam.</li> </ul> <p><b><i>Khoản 1, 2, 8, 9, 10, 11, 12 và 13 Điều 7 Nghị định 152/2020/NĐ-CP</i></b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Là chủ sở hữu hoặc thành viên góp vốn của công ty trách nhiệm hữu hạn có giá trị góp vốn từ 3 tỷ đồng trở lên.</li> <li>- Là Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc thành viên Hội đồng quản trị của công ty cổ phần có giá trị góp vốn từ 3 tỷ đồng trở lên.</li> </ul>
--	--	--

		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Vào Việt Nam làm việc tại vị trí nhà quản lý, giám đốc điều hành, chuyên gia hoặc lao động kỹ thuật có thời gian làm việc dưới 30 ngày và không quá 03 lần trong 01 năm.</li> <li>- Vào Việt Nam thực hiện thỏa thuận quốc tế mà cơ quan, tổ chức ở Trung ương, cấp tỉnh ký kết theo quy định của pháp luật.</li> <li>- Học sinh, sinh viên đang học tập tại các trường, cơ sở đào tạo ở nước ngoài có thỏa thuận thực tập trong các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp tại Việt Nam; học viên thực tập, tập sự trên tàu biển Việt Nam.</li> <li>- Thân nhân thành viên cơ quan đại diện nước ngoài tại Việt Nam quy định tại điểm 1 khoản 1 Điều 2 Nghị định này.</li> <li>- Có hộ chiếu công vụ vào làm việc cho cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội;</li> <li>- Người chịu trách nhiệm thành lập hiện diện thương mại.</li> </ul>
2	Cấp giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam	<p><b>(1) Nhóm đối tượng thực hiện theo nội dung được thí điểm phân cấp tại khoản 1 Điều 10 Nghị định số 84/2024/NĐ-CP:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức quốc tế, văn phòng của dự án nước ngoài tại Việt Nam; cơ quan, tổ chức do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, bộ, ngành cho phép thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật;</li> </ul>
3	Cấp lại giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn phòng đại diện, chi nhánh của doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ cho phép thành lập;</li> <li>- Cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ cho phép thành lập;</li> </ul>
4	Gia hạn giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức sự nghiệp, cơ sở giáo dục do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ cho phép thành lập.</li> </ul> <p><b>(2) Nhóm đối tượng thực hiện thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội:</b></p>
5	Xác nhận người lao động nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Doanh nghiệp hoạt động theo Luật doanh nghiệp, Luật đầu tư hoặc theo điều ước quốc tế mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên;</li> <li>- Doanh nghiệp hoạt động theo Luật Doanh nghiệp, Luật Đầu tư hoặc điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên có trụ sở chính tại một tỉnh, thành phố nhưng có văn phòng đại diện hoặc chi nhánh tại tỉnh, thành phố khác;</li> </ul>

		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhà thầu tham dự thầu, thực hiện hợp đồng;</li> <li>- Văn phòng đại diện, chi nhánh của doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện thành lập;</li> <li>- Văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng hợp tác kinh doanh hoặc của nhà thầu nước ngoài được đăng ký hoạt động theo quy định của pháp luật;</li> <li>- Tổ chức hành nghề luật sư tại Việt Nam theo quy định của pháp luật;</li> <li>- Hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã thành lập và hoạt động theo Luật hợp tác xã;</li> <li>- Hộ kinh doanh, cá nhân được phép hoạt động kinh doanh theo quy định của pháp luật;</li> <li>- Cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện thành lập;</li> <li>- Làm việc cho người sử dụng lao động tại nhiều địa điểm trong cùng một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;</li> <li>- Tổ chức phi chính phủ nước ngoài được cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam cấp giấy đăng ký theo quy định của pháp luật Việt Nam;</li> <li>- Tổ chức sự nghiệp, cơ sở giáo dục do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện thành lập;</li> <li>- Chào bán dịch vụ;</li> <li>- Người chịu trách nhiệm thành lập hiện diện thương mại.</li> </ul>
--	--	---